

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 8/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/2/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

A. MỤC TIÊU

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, triển khai toàn diện, hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TW, Nghị quyết số 24/2016/QH14, Chương trình hành động của Chính phủ để góp phần cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020, trong đó:

1. Xác định rõ trách nhiệm của các Sở, ban, ngành và UBND các cấp; đồng thời, xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao;

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành và UBND các cấp, phân định rõ trách nhiệm theo dõi, đôn đốc để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ ĐIỀU HÀNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Các sở, ban, ngành và UBND các cấp căn cứ nhiệm vụ, chức năng của đơn vị mình tập trung đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 – 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Trung ương đề ra, chú trọng thực hiện hiệu quả chính sách tiền tệ; quản lý hiệu quả thị trường ngoại tệ và thị trường vàng. Điều hành

tín dụng phù hợp, chú trọng các lĩnh vực ưu tiên gắn với nâng cao chất lượng tín dụng. Đẩy mạnh hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh điều hành hiệu quả công tác thu – chi ngân sách ở tất cả các ngành, các cấp. Trong đó:

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương thu, chi ngân sách ở tất cả các cấp, ngành, địa phương và đơn vị, chỉ được chi trong giới hạn dự toán chi ngân sách; cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước ở từng ngành, địa phương và đơn vị theo hướng tiết kiệm, loại bỏ các khoản mục chi chưa cần thiết, nâng cao hiệu quả từng khoản mục chi, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai hiệu quả các quy định về đổi mới quản lý ngân sách nhà nước theo Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

II. TIẾP TỤC HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

1. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nợ công, quản lý tài sản công, bảo đảm tiếp tục quản lý chặt chẽ và phát huy hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư sớm tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình đổi mới thu hút đầu tư giai đoạn 2016 - 2020 theo hướng có trọng tâm, trọng điểm đối với từng ngành, lĩnh vực, khu vực và đối tác.

- Tham mưu UBND tỉnh tập trung thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc theo hướng góp phần phát triển xanh, bền vững, có trình độ kỹ thuật tiên tiến, ít thâm dụng lao động; ưu tiên thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, không cấp phép cho các dự án tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường cao, sử dụng công nghệ lạc hậu; tạo điều kiện và tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ có hàm lượng tri thức cao.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện tiến hành rà soát việc tổ chức thi hành Luật Đất đai; đánh giá tác động của các chính sách đất đai đối với phát triển kinh tế, xã hội và môi trường.

- Tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về đất đai, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với các pháp luật khác có liên quan; thúc đẩy phát triển thị trường quyền sử dụng đất tạo quỹ đất phục vụ đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; giảm tối thiểu tình trạng khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến đất đai, đặc biệt là đối với công tác định giá đất để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi UBND tỉnh có quyết định thu hồi đất.

- Rà soát, khoanh vùng, xử lý, cải tạo các khu vực bị ô nhiễm, trong đó chú trọng đến các khu vực ô nhiễm tồn lưu hóa chất, ô nhiễm do xả thải chưa qua xử lý từ các khu công nghiệp, khu dân cư.

III. TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI ĐỒNG BỘ, HIỆN ĐẠI

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình số 23-CTr/TU của Tỉnh ủy về huy động và phát huy các nguồn lực từ các thành phần kinh tế để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020, đẩy mạnh huy động, thu hút nhiều nguồn lực xã hội với nhiều phương thức đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là các công trình giao thông quan trọng trong tỉnh theo hướng đồng bộ liên hoàn, ưu tiên kết nối hợp lý giữa các trục quốc lộ, đường tỉnh với các đường huyện, với hệ thống giao thông quốc gia và các tỉnh thuộc Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

2. Sở Xây dựng phối hợp với các sở, ban, ngành tiến hành rà soát và báo cáo tình hình thực hiện chương trình phát triển đô thị của tỉnh; kiểm soát quá trình đầu tư phát triển đô thị đúng theo kế hoạch và quy hoạch được duyệt.

3. Sở Tài chính thực hiện hiệu quả các cơ chế tài chính gắn liền với đất; lập thủ tục tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất công để tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Chú trọng phát triển quỹ đất gắn với các khu đô thị và những vùng có tiềm năng theo hướng mở rộng không gian đô thị, nâng cao giá trị quỹ đất.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý chặt chẽ quỹ đất công trên địa bàn; rà soát, sắp xếp, sử dụng các diện tích đất đai và tài sản trên đất đã giao cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mà không sử dụng, sử dụng không đúng mục đích, không hiệu quả để bố trí khai thác hiệu quả hơn và đảm bảo nguồn thu cho ngân sách.

IV. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN

1. Sở Lao động, Thương binh và xã hội và Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với các sở, ban, ngành tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị lần thứ Tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả trong giáo dục và đào tạo, trong đó:

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong giáo dục, nhất là giáo dục mầm non, giáo dục nghề nghiệp; huy động nguồn vốn từ các thành phần kinh tế đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động của cơ sở giáo dục, đào tạo, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận chuyển giao chương trình tiên tiến của nước ngoài; thực hiện đào tạo theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở các cấp học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; đẩy mạnh phân luồng trong giáo dục, gắn với đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục rà soát, theo dõi báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Bình Dương thời kỳ 2011-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 926/QĐ-UBND ngày 09/04/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

V. CƠ CẤU LẠI CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP - PHÁT TRIỂN VÀ THÚC ĐẨY CHUYỂN GIAO KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ

1. Sở Công thương xúc tiến, thu hút phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, công nghiệp chế tạo, công nghiệp hỗ trợ gắn với tăng mạnh năng suất nội bộ ngành, hàm lượng công nghệ và giá trị nội địa trong sản phẩm.

Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả công tác khuyến công, nhằm phát triển bền vững công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp khu vực nông thôn gắn với bảo vệ môi trường.

2. Sở Khoa học và Công nghệ tăng cường xúc tiến các chương trình chuyển giao công nghệ từ các nước có công nghệ nguồn, tiên tiến; khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp đổi mới công nghệ, áp dụng kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, tập trung một số ngành công nghiệp mũi nhọn và tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường cao như điện - điện tử, cơ khí chế tạo, hóa chất, bao bì, vật liệu xây dựng... Chú trọng nâng cao trình độ cán bộ kỹ thuật, quản trị công nghệ và quản lý, quản trị doanh nghiệp.

- Tăng cường cơ chế đối ứng hợp tác công tư để khuyến khích doanh nghiệp triển khai các dự án đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và phát triển.

VI. ĐẨY MẠNH CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo đúng lộ trình Chính phủ đã phê duyệt, trong đó:

- Đôn đốc doanh nghiệp rà soát, tập hợp, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 6/2017 về các dự án thua lỗ kéo dài, không có khả năng phục hồi để thực hiện xử lý theo thẩm quyền, kể cả giải pháp phá sản và hoàn thành xử lý trước tháng 6/2018.

- Tham mưu UBND tỉnh trước tháng 6/2017, tổng hợp danh mục doanh nghiệp nhà nước không cần nắm giữ trên 50% sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý, bao gồm kế hoạch và lộ trình thoái vốn hàng năm đảm bảo hoàn thành thoái vốn trước năm 2020.

2. Các ngành, các Tổng công ty trên địa bàn tỉnh căn cứ Nghị quyết số 24/2016/QH14 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020 và yêu cầu, định hướng phát triển của từng ngành, từng đơn vị để xây dựng kế hoạch

tái cơ cấu nội bộ ngành, đơn vị giai đoạn 2016 – 2020 báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh trong quý II/2017.

VII. CƠ CẤU LẠI THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH, TRỌNG TÂM LÀ CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương:

1. Tiếp tục lành mạnh hóa tình hình tài chính, nâng cao năng lực quản trị của các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế.

2. Hoàn thành cơ cấu lại các tổ chức tín dụng, đẩy nhanh quá trình xử lý nợ xấu bằng các hình thức phù hợp với cơ chế thị trường trên nguyên tắc thận trọng, bảo đảm quyền lợi của người gửi tiền và ổn định, an toàn hệ thống; tăng cường thanh tra, giám sát quản trị rủi ro các tổ chức tín dụng.

3. Khẩn trương tổ chức thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020 sau khi được phê duyệt.

VIII. TIẾP TỤC CƠ CẤU LẠI ĐẦU TƯ, TRỌNG TÂM LÀ ĐẦU TƯ CÔNG

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tiến hành rà soát, tái cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2016 – 2020 phù hợp với tình hình nguồn vốn đầu tư.

- Thường xuyên rà soát, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 – 2020 và kế hoạch đầu tư công hàng năm. Quản lý hiệu quả công tác lựa chọn nhà thầu, đẩy mạnh đấu thầu qua mạng đúng theo lộ trình quy định tại thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

- Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công hàng năm; theo dõi, giám sát, đánh giá, thanh kiểm tra, làm rõ trách nhiệm và tham mưu UBND tỉnh xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

- Quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư; chấn chỉnh việc quyết định chủ trương đầu tư khi chưa thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn gây kéo dài thời gian thực hiện. Tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư, tập trung đối với các dự án lớn, dự án trọng điểm.

- Tăng cường xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

2. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn và tài sản nhà nước.



3. Sở Xây dựng rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng chuyên ngành đảm bảo đồng bộ đáp ứng nhu cầu quản lý và tiết kiệm đầu tư công.

IX. ĐỔI MỚI, CƠ CẤU LẠI KHU VỰC SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Các sở, ban, ngành tiến hành rà soát, tập hợp và phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý; xác định các loại dịch vụ được chi trả hoàn toàn bằng ngân sách, dịch vụ do người tiêu dùng chi trả một phần và các dịch vụ do người tiêu dùng chi trả toàn phần báo cáo UBND tỉnh trước tháng 6 năm 2017.

- Hoàn thành tính đúng, tính đủ chi phí hợp lý đối với giá các loại dịch vụ được ngân sách nhà nước chi trả toàn phần hoặc một phần và giá các dịch vụ có sự điều tiết của nhà nước.

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện, trừ các bệnh viện, trường học; giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả.

2. Sở Tư pháp chủ trì nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp như công chứng, bán đấu giá tài sản, giám định tư pháp, trợ giúp pháp lý, thừa phát lại, quản lý, thanh lý tài sản, đồng thời triển khai thực hiện tốt các chiến lược, quy hoạch, đề án trong các lĩnh vực này.

X. ĐẨY MẠNH CƠ CẤU LẠI NÔNG NGHIỆP GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng gắn với xây dựng nông thôn mới có hiệu quả, thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng khoa học – công nghệ hướng tới ngành nông nghiệp công nghệ cao, thân thiện với môi trường, có giá trị gia tăng cao, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu.

1. Tăng cường các biện pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020. Tập trung phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho dân cư nông thôn.

2. Phát huy hiệu quả mô hình nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đạt năng suất và chất lượng. Tăng nhanh tỷ lệ lấp đầy và sử dụng hiệu quả diện tích các khu nông nghiệp công nghệ cao đã được quy hoạch. Giải thể các Hợp tác xã hoạt động hình thức và không hiệu quả.

3. Thường xuyên kiểm tra, nâng cao năng lực phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, hợp tác sử dụng có hiệu quả, bảo vệ môi trường sinh thái.

XI. PHÁT TRIỂN MẠNH KHU VỰC KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát tổng thể và đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý hoạt động đầu tư kinh doanh, đảm

bảo tính thống nhất, công khai, minh bạch, không có sự chông chéo, mẫu thuẫn giữa các luật, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư của doanh nghiệp.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động đổi mới thu hút đầu tư; nghiên cứu, đề ra các giải pháp nhằm cải thiện các chỉ số thành phần cấu thành nên Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI. Tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng, tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp theo các nội dung đã cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

- Rà soát các quy hoạch ngành, lĩnh vực để tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung hoặc loại bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành đẩy mạnh triển khai văn bản số 2480/UBND-NC ngày 24/7/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; đổi mới lề lối, phương thức và thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hỗ trợ và phục vụ doanh nghiệp; công khai, minh bạch, tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan nhà nước, xử lý nghiêm các tiêu cực, những nhiễu.

3. Quỹ đầu tư phát triển tỉnh tiến hành rà soát, điều chỉnh quy trình, thủ tục phê duyệt hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng đơn giản hóa quy trình, thủ tục nhận hỗ trợ.

4. Thanh tra tỉnh thực hiện thanh tra, kiểm tra đúng theo quy định pháp luật (không quá 1 lần/năm/đơn vị); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra.

5. Các sở, ban, ngành đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 598/KH-UBND ngày 28/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Chương trình hành động kèm theo Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; thực hiện nghiêm quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

XII. ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG GẮN VỚI BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH

Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Bộ chỉ huy quân sự tỉnh xây dựng và triển khai vững chắc thế trận khu vực phòng thủ, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội để phát triển kinh tế - xã

hội và môi trường thu hút đầu tư; các dự án phát triển kinh tế - xã hội trong các khu vực phòng thủ, vị trí chiến lược phải đảm bảo yêu cầu về quốc phòng, an ninh.

XIII. ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC, NÂNG CAO NĂNG LỰC, HIỆU LỰC VÀ HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các cấp đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, trả lương, đánh giá, đề bạt cán bộ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng tại bộ phận một cửa các cấp.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các cấp căn cứ phạm vi chức năng, nhiệm vụ tăng cường khả năng điều tiết, giám sát, kiểm tra và thanh tra theo mức độ tuân thủ pháp luật của đối tượng quản lý; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của sở, ngành, địa phương mình; đồng thời xây dựng nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện đảm bảo đạt tiến độ và hiệu quả kế hoạch của tỉnh đã đề ra.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này; định kỳ hàng năm gửi báo cáo cho sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cho cấp trên theo quy định.

Đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một và các đơn vị có liên quan tổ chức quán triệt thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình chuyển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- CT và các PCT;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Tạo, CV, Tấn, HCTC, TH;
- Lưu: VT ./..

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm